

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG NGỰ
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2023/HS-ST
Ngày: 20-9-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lương Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Tấn Dũng.

2. Bà Ngô Thị Lệ Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Y Phụng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Trinh Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị U, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1984 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp BC, xã BT, thành phố HN, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N1 và bà Trần Thị P (đều đã chết); Có chồng và 04 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 10 tháng 02 năm 2004, bị Tòa án nhân dân thị xã CL (nay là thành phố CL), tỉnh Đồng Tháp xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25 tháng 6 năm 2004; Ngày 16 tháng 11 năm 2004, bị Tòa án nhân dân huyện TN, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành

xong hình phạt tù ngày 21 tháng 9 năm 2005; Ngày 21 tháng 3 năm 2006, bị Tòa án nhân dân dân thị xã CL (nay là thành phố CL) tỉnh Đồng Tháp xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 12 tháng 12 năm 2008, bị Tòa án nhân dân dân thị xã TA, tỉnh Long An xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 01 tháng 9 năm 2011, bị Tòa án nhân dân huyện TH, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 17 tháng 11 năm 2013; Ngày 17 tháng 3 năm 2015, bị Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 22 tháng 02 năm 2019 (tất cả đã được xóa án tích); Tạm giữ: Không; Bắt tạm giam: Ngày 20 tháng 7 năm 2023; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1/ Dương Thị Cẩm H, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1962; Nơi cư trú: Khóm T2, thị trấn TTT, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt

2/ Nguyễn Thị A, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Khóm T1, thị trấn TTT, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt

Người làm chứng: Bùi Thị Ngọc N2, Nguyễn Thị C, Nguyễn Văn L, đều vắng mặt; Huỳnh Trọng T có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 02 tháng 5 năm 2023, Nguyễn Thị U điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 66H1-140.17 (do Nguyễn Văn L đứng tên chủ sở hữu) đi từ nhà thuộc ấp BC, xã BT, thành phố HN đến chợ Thường Thới thuộc khóm T1, thị trấn TTT, huyện HN. Đến 07 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Thị U mua cá về nấu ăn, lúc này U thấy bà Nguyễn Thị A đứng gần đó, trong túi áo khoác bên trái có chiếc điện thoại di động hiệu Oppo A12 màu xanh, nên nảy sinh ý định lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Nguyễn Thị U đến sát người bà A, dùng tay phải lấy trộm chiếc điện thoại Oppo A12 màu xanh cất giấu trong túi áo khoác U mặc trên người. Tiếp tục, khoảng 10 phút sau, Nguyễn Thị U thấy bà Dương Thị Cẩm H đứng mua cá, trong túi áo khoác bên trái có điện thoại di động hiệu Oppo Reno 8T 5G nên U tiến đến gần

bà H, dùng tay trái lấy trộm điện thoại Oppo Reno 8T 5G kẹp ở vùng nách bên trái cất giấu, bị bà H phát hiện nên giữ tay U lại và truy hô. Ông Huỳnh Trọng T là nhân viên Ban quản lý chợ kiểm tra trên người U phát hiện điện thoại Oppo Reno 8T 5G nên đưa về văn phòng để làm việc và trình báo Công an thị trấn TTT. Tại đây, U lén ném điện thoại Oppo A12 màu xanh gần gầm tủ. Đến ngày 09 tháng 5 năm 2023, ông Huỳnh Trọng T phát hiện và giao nộp Cơ quan điều tra Công an huyện Hồng Ngự.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 66H1-140.17 nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn đen đỏ, số khung C6K0EY7160768, số máy 5C6K160780 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 014428 của xe mô tô biển kiểm soát 66H1-140.17.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 6T 5G, màu xanh, phía sau có 01 ốp lưng rời bằng nhựa màu hồng, bên trong gắn thẻ sim 0327729720 (tất cả đã qua sử dụng) và số tiền Việt Nam 7.253.000 đồng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 8T 5G màu bạc, phía sau có 01 ốp lưng rời bằng nhựa màu trắng, có in hình cô gái; 01 thẻ sim Viettel có số thuê bao 0354.955.949 (tất cả đã qua sử dụng).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12, số IMEI 1: 864738042308056, số IMEI 2: 864738042308049, màu xanh (đã qua sử dụng), không có thẻ sim.

Kết luận định giá tài sản số 16/KLHĐĐGTS - TTHS ngày 15 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản - Tổ tụng hình sự huyện Hồng Ngự kết luận:

+ 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO Reno 8T 5G, màu bạc (đã qua sử dụng), trị giá 5.800.000 đồng.

+ 01 (Một) ốp lưng rời bằng nhựa phía sau màu trắng, trên ốp lưng có hình một cô gái (đã qua sử dụng), trị giá 5.000 đồng.

+ 01 (Một) thẻ sim Viettel, số thuê bao là 0354955949, trị giá 30.000đồng.

Kết luận định giá tài sản số 20/KLHĐĐGTS - TTHS ngày 22 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản - Tổ tụng hình sự huyện Hồng Ngự kết luận: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A12, màu xanh (đã qua sử dụng), số IMEI 1: 864738042308056, số IMEI 2: 864738042308049, trị giá 500.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 42/CT-VKSHN ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Nguyễn Thị U về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phần luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Căn cứ lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thị U là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đang có con dưới 36 tháng tuổi theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Kiểm sát viên đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm, không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên không đặt ra xem xét.

- Về vật chứng:

+ Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 66H1-140.17 nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn đen đỏ, số khung C6K0EY7160768, số máy 5C6K160780 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 014428 của xe mô tô biển kiểm soát 66H1-140.17. Đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn L, ông L không biết việc bị can Nguyễn Thị U sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hồng Ngự đã trao trả lại cho chủ sở hữu là Nguyễn Văn L.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 6T 5G, màu xanh, phía sau có 01 ốp lưng rời bằng nhựa màu hồng, bên trong gắn thẻ sim 0327729720 (tất cả đã qua sử dụng) và số tiền Việt Nam 7.253.000 đồng. Qua kiểm tra điện thoại, xác định đây là tài sản của Nguyễn Thị U, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hồng Ngự đã trao trả lại Nguyễn Thị U.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 8T 5G màu bạc, phía sau có 01 ốp lưng rời bằng nhựa màu trắng, có in hình cô gái; 01 thẻ sim Viettel có số thuê bao 0354.955.949 (tất cả đã qua sử dụng). Đây là những tài sản thuộc sở hữu của Bùi Thị Ngọc N2 giao cho bà Dương Thị Cẩm H giữ lúc đi chợ, bị Nguyễn

Thị U lấy trộm, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hồng Ngự đã trao trả lại Bùi Thị Ngọc N2.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12, số IMEI 1: 864738042308056, số IMEI 2: 864738042308049, màu xanh (đã qua sử dụng), không có thẻ sim, là tài sản mà Nguyễn Thị U đã lấy trộm của bà Nguyễn Thị A, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hồng Ngự đã trao trả lại Nguyễn Thị A.

Đối với áo khoác màu vàng, Nguyễn Thị U dùng cất giấu tài sản sau khi trộm được của bà Nguyễn Thị A, anh Nguyễn Văn L (chồng của U) tức giận vì U đi trộm tài sản nên đã đem bỏ và hiện nay không thu giữ được.

Đối với ông Nguyễn Văn L là chủ sở hữu xe mô tô 66H1-140.17 không biết việc Nguyễn Thị U sử dụng xe làm phương tiện trộm cắp tài sản, nên không đề cập đến trách nhiệm hình sự.

Ngoài lần phạm tội bị bắt quả tang ngày 02 tháng 5 năm 2023 tại huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; đến ngày 27 tháng 6 năm 2023, Nguyễn Thị U còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại huyện TH, tỉnh Long An; hiện nay Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hưng, tỉnh Long An đang điều tra và xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi lấy trộm tài sản của bị hại, bị cáo thống nhất với cáo trạng truy tố và bản luận tội, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với nội dung của cáo trạng, lời khai của bị hại, người làm chứng và còn được chứng minh bởi các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án được đánh giá tại phiên tòa hôm nay như: biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai, kết luận định giá ... có thể nhận thấy rằng chỉ vì muốn thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà không cần phải lao động chân chính nên bị cáo đã nảy sinh ý định lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác một cách trái pháp luật, cụ thể: bị cáo lợi dụng sự mất cảnh giác của các bị hại để thực hiện việc lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno 8T 5G kèm theo 01 ốp lưng rời, 01 thẻ sim Viettel và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A12, tổng giá trị qua định giá là 6.335.000 đồng.

[3] Như vậy, với các tình tiết, chứng cứ của vụ án đã được chứng minh ở trên, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị U phạm Tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cho nên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 như sau:

“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[5] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo: Tội phạm mà bị cáo gây ra đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, mặt khác còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương, làm cho nhân dân hoang mang lo sợ, thiếu an tâm sản xuất. Bản thân bị cáo có sức khỏe, đáng ra bị cáo phải tìm cho mình một việc phù hợp, sống bằng chính nguồn thu nhập hợp pháp của mình, nhưng bị cáo không làm được điều đó. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự bất chấp, xem thường pháp luật, trong khi bị cáo đã 06 lần bị xử phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo lại tiếp tục hành vi phạm tội. Do đó, cần xử phạt bị cáo một cách nghiêm khắc để thể hiện

tính nghiêm minh của pháp luật. Xét tính chất, mức độ, ý thức và hậu quả phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để có điều kiện rèn dũa, giáo dục, giúp bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung cho những ai có tư tưởng như bị cáo.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; xét về nhân thân của bị cáo là thành phần nhân dân lao động, bị cáo không biết chữ, có con dưới 36 tháng tuổi. Vì vậy, áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo lúc lượng hình, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[9] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã xử lý xong, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Các vấn đề khác cáo trạng không đề cập, nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị U phạm Tội trộm cắp tài sản.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị U 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20 tháng 7 năm 2023.

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thị U chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20 tháng 9 năm 2023). Đối với các bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Hồng Ngự;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hồng Ngự;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lương Bằng